

Bản án số: 208 /2023/HS-ST

Ngày: 08 - 9 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Hoàng Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Võ Thanh Nhân

2/ Ông Phạm Văn Tuyền

Thư ký phiên toà: Bà Châu Nguyễn Thanh Thảo – Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Hòa – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2023, tại Phòng xét xử hình sự thuộc Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 202/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 219/2023/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lâm Diễm S (tên gọi khác: Hiền), sinh năm 1991, tại Thành phố Cần Thơ; giới tính: Nữ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 4A85 tổ M, ấp N, xã P, huyện K, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Nhà không số thuộc tổ B, ấp N, xã H, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; họ và tên cha: Lâm Minh H; họ và tên mẹ: Huỳnh Thị Thu H; hoàn cảnh gia đình: Bị cáo sống chung như vợ chồng với Lê Đình V (là bị cáo trong vụ án), có 05 người con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/3/2023 (có mặt).

2. Họ và tên: Lê Đình V (tên gọi khác: Tí), sinh năm 1978, tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 39/34 phường K, quận L, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Nhà không số thuộc tổ T, ấp Y, xã M, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 4/12;

dân tộc: Kinh; Thiên chúa giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; họ và tên cha: Lê Văn S (đã chết); họ và tên mẹ: Nguyễn Kim N; hoàn cảnh gia đình: Bị cáo sống chung như vợ chồng với Lâm Diễm S (là bị cáo trong vụ án), có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/3/2023 (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Nguyễn Quốc T, sinh năm: 1953 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Xóm T, xã T, huyện L, tỉnh Nghệ An.

2. Ông Nguyễn Hữu P, sinh năm: 1970 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Xóm T, xã B, huyện T, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Đình V và Lâm Diễm S có mối quan hệ sống chung với nhau như vợ chồng. Do không có việc làm ổn định, cần tiền tiêu xài nên S bắt đầu nảy sinh ý định hoạt động mua bán ma túy từ đầu năm 2023. V biết rõ S bán ma túy và giúp sức bằng cách chở S đi mua ma túy, sau đó đi bán cho người khác. S bán ma túy bằng cách cho số điện thoại 0899.730.180 của S, ai mua ma túy thì liên hệ với S. Nguồn gốc ma túy mà S có để bán là mua lại của 01 người đàn ông tên Thắng (không rõ lai lịch) tại khu vực bãi đất trống trên đường Trần Hải Phụng thuộc tổ 4, ấp 6A, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh. Sáng 15/3/2023, do hết ma túy để bán nên S kêu V điều khiển xe mô tô biển số 37K7 – 6887 chở S đến gặp “Thắng” để mua ma túy. Đến nơi, V đậu xe bên ngoài chờ để S đi vào hẻm mua của Thắng 02 gói nylon chứa ma túy đá với giá 4.000.000 đồng và thỏa thuận bán hết ma túy mới trả tiền cho Thắng. Sau khi mua được ma túy thì có đối tượng tên thường gọi Rô (không rõ lai lịch) điện thoại cho S hỏi mua ma túy nhưng chưa nói mua bao nhiêu, S đồng ý bán và hẹn giao dịch tại khu vực Cầu Đôi thuộc xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh. Sau đó, S đi ra đưa cho V 02 gói nylon chứa ma túy đá vừa mua được kêu V cất giữ trong người và điều khiển xe chở S đi bán ma túy cho Rô. V cất 02 gói ma túy trong túi quần phía trước, bên phải điều khiển xe mô tô chở S đi bán ma túy. Khi cả hai vừa đến trước địa chỉ 1A88, Trần Văn Giàu, ấp 1, xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Bình Chánh kết hợp Công an xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh tiến hành tuần tra phát hiện bắt quả tang. Lực lượng Công an tiến hành thu giữ vật chứng và đưa các đối tượng về trụ sở Công an xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang. Vụ việc trên được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh để điều tra xử lý.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Đình V và Lâm Diễm S tại nhà không số, tổ 4, ấp 3, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, lực lượng Công an phát hiện thu giữ thêm 08 gói nylon chứa tinh thể không màu cùng một số dụng cụ sử dụng trong việc mua bán ma túy được S khai nhận là ma túy của S cất giấu nhằm mục đích bán lại cho người khác.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra thì S khai đã cùng V đi mua ma túy và bán ma túy cho Rô được khoảng 04 lần ở nhiều địa điểm khác nhau không nhớ rõ địa chỉ. Đối với 08 gói nylon chứa ma túy, quá trình điều tra xác định do S mua của Thắng vào cuối năm 2022, đến đầu năm 2023 khi S và V chuyển đến thuê nhà không số, tổ 4, ấp 3, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh để ở, S mang số ma túy này về cất giấu nhằm mục đích bán cho người khác nhưng V không biết. Lời khai của S và V phù hợp nhau, phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Theo bản Kết luận giám định số 2437/KL-KTHS ngày 23 tháng 3 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành Phố Hồ Chí Minh kết luận:

“Tinh thể không màu trong 02 gói nylon thu giữ của Lê Đình V là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 7,2941g, loại Methamphetamine.

Tinh thể không màu trong 08 gói nylon thu giữ của Lâm Diễm S là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,8588g, loại Methamphetamine”.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

- 02 gói nylon thu giữ của Lê Đình V là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 7,2941g, loại Methamphetamine (sau giám định còn lại 7,1430g).
- 08 gói nylon thu giữ của Lâm Diễm S là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,8588g, loại Methamphetamine” (sau giám định còn lại 2,7172g).
- 01 xe mô tô biển số 37K7 – 6887; số khung: RMMDCHHHU41011511; số máy: VHU1P52FMH-A011511.
- 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG cùng sim cắt trên sim có số 9206; 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG cùng sim cắt, trên sim có số 6305.
- 01 hộp giấy màu đen; 01 hộp giấy màu vàng trắng; 20 gói nylon chưa qua sử dụng; 02 đoạn ống hút nhựa màu xanh một đầu được cắt nhọn.
- 01 đĩa ghi âm-ghi hình hồi cung các bị can (Vật chứng chuyển cùng hồ sơ vụ án).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh thì bị cáo Lâm Diễm S và Lê Đình V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên, phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số 205/CT-VKS-BC ngày 11/8/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Lâm

Diễm S và Lê Đình V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, các bị cáo Lâm Diễm S và Lê Đình V đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đồng thời thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh truy tố các bị cáo. Các bị cáo không tranh luận, lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố, sau khi nêu tóm tắt nội dung vụ án, phân tích tính chất của vụ án những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị:

Xử phạt bị cáo Lâm Diễm S từ 08 năm đến 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lê Đình V từ 08 năm đến 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Phạt bổ sung các bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai và tại phiên tòa các bị cáo trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Lâm Diễm S và Lê Đình V tại tòa là phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra (BL: 126 - 138, 150 - 163); phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vụ án còn được chứng minh qua hoạt động điều tra như biên bản lấy lời khai, thu giữ vật chứng, kết quả giám định vật chứng, Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang ... Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 15/3/2023, các bị cáo Lâm Diễm S và Lê Đình V đã có hành vi tàng trữ ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng là 10,1529g, loại Methamphetamine (theo Kết luận giám định số 2437/KL-KTHS ngày 23 tháng 3 năm 2023 của

Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành Phố Hồ Chí Minh) với mục đích để bán cho người khác thì bị phát hiện bắt quả tang vào lúc 12 giờ 10 phút cùng ngày tại trước địa chỉ 1A88, Trần Văn Giàu, ấp 1, xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

[3] Với những tình tiết được chứng minh tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Lâm Diễm S và Lê Đình V đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm được quy định Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố các bị cáo với tội danh nêu trên là đúng người, đúng tội.

[4] Tội phạm do các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, mặc dù các bị cáo biết rõ ma túy là loại biệt dược được Nhà nước thống nhất quản lý hết sức chặt chẽ, mọi hành vi liên quan đến ma túy từng mức độ sẽ bị xử lý hình sự. Các bị cáo là người đã trưởng thành, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật. Song chỉ vì muốn có tiền tiêu xài cho bản thân nên các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo gây mất an ninh, trật tự tại địa phương là tiền đề phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Do đó, khi lượng hình cần buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo thì mới có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[5] Số lượng ma túy các bị cáo tàng trữ với mục đích để bán cho người khác là ma túy ở thể rắn, có khối lượng là 10,1529g, loại Methamphetamine; trong đó bị cáo V chịu trách nhiệm hình sự với số lượng ma túy thu giữ là 7,2941g, bị cáo S phải chịu trách nhiệm hình sự trên tổng số ma túy thu giữ 10,1529g là thuộc trường hợp định khung hình phạt, Hội đồng xét xử áp dụng điểm i Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xét xử các bị cáo. Khi lượng hình mức án của bị cáo S sẽ nghiêm khắc hơn bị cáo V là phù hợp với hành vi phạm tội của từng bị cáo.

[6] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt.

[7] Đối với người đàn ông tên Thắng bán ma túy cho các bị cáo, người đàn ông tên Rô mua ma túy của các bị cáo, do tất cả không rõ lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra đang tiếp tục truy xét, khi nào bắt được sẽ làm rõ và xử lý sau.

[8] Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận đã mua bán trái phép ma túy nhiều lần, cho nhiều người, tuy nhiên chỉ có lời khai duy nhất của các bị cáo ngoài ra không có các chứng cứ nào khác để chứng minh vấn đề này nên không có căn cứ xử lý các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp hai lần trở lên.

[9] Về xử lý vật chứng vụ án:

Đối với 02 gói nylon bên trong chứa ma túy ở thể rắn, có khối lượng 7,2941g, loại Methamphetamine (sau giám định còn lại 7,1430g); 08 gói nylon bên trong chứa ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,8588g, loại Methamphetamine” (sau giám định còn lại 2,7172g); 01 hộp giấy màu đen; 01 hộp giấy màu vàng trắng; 20 gói nylon chưa qua sử dụng; 02 đoạn ống hút nhựa màu xanh một đầu được cắt nhọn. Những vật chứng trên là vật cấm tàng trữ, vật không có giá trị sẽ tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với xe mô tô biển số 37K7 – 6887; số khung: RMMDCHHHU41011511; số máy: VHU1P52FMH-A011511. Qua điều tra bị cáo V khai mua lại chiếc xe trên của một người không rõ lai lịch, không có giấy tờ xe. Qua xác minh biển số: 37K7 – 6887 có số máy: 1P52FMH3-30006888, số khung: BCH033VT-001797 do ông Nguyễn Quốc T đứng tên giấy đăng ký xe. Ông Tùng khai mua chiếc xe trên năm 2004, đến năm 2009 thì bán lại chiếc xe cho ông Nguyễn Hữu P nhưng không sang tên. Ông Nguyễn Hữu P khai sau khi mua xe đã bán lại cho một người không rõ lai lịch. Theo Kết quả giám định biển số 37K7 – 6887 kết quả không đủ cơ sở kết luận là thật hay giả. Giám định số máy: VHU1P52FMH-A011511, số khung: RMMDCHHHU41011511 không có trên cơ sở dữ liệu, số khung, số máy không thay đổi. Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả, do đó để đảm bảo quyền lợi cho chủ sở hữu hợp pháp đối với xe trên Hội đồng xét xử giao xe trên cho Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bình Chánh làm thủ tục đăng báo tìm chủ sở hữu và xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG cùng sim cắt trên sim có số 9206; 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG cùng sim cắt trên sim có số 6305, đây là tài sản của các bị cáo nhưng dùng làm công cụ, phương tiện phạm tội nên không xét trả lại cho các bị cáo mà sẽ tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 đĩa ghi âm - ghi hình bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, tiếp tục lưu giữ vào hồ sơ vụ án.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Trong thời gian mua bán trái phép chất ma túy các bị cáo có thu nhập bất chính nhưng không biết số tiền cụ thể là bao nhiêu nên miễn các bị cáo nộp lại số tiền này mà Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) phạt bổ sung các bị cáo một khoản tiền nhất định để nộp vào Ngân sách Nhà nước là phù hợp.

[11] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i Khoản 2, Khoản 5 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51

của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Lâm Diễm S.

Căn cứ vào điểm i Khoản 2, Khoản 5 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Lê Đình V.

Căn cứ vào điểm a Khoản 2, điểm b Khoản 3 Điều 106; Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Lâm Diễm S 10 (mười) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 15/3/2023.

Phạt bổ sung bị cáo Lâm Diễm S số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Lê Đình V 09 (chín) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 15/3/2023.

Phạt bổ sung bị cáo Lê Đình V số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng) để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Việc các bị cáo nộp số tiền phạt nêu trên phải được thực hiện ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 02 gói nylon bên trong chứa ma túy ở thể rắn, có khối lượng 7,2941g, loại Methamphetamine (sau giám định còn lại 7,1430g); 08 gói nylon bên trong chứa ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,8588g, loại Methamphetamine” (sau giám định còn lại 2,7172g); 01 hộp giấy màu đen; 01 hộp giấy màu vàng trắng; 20 gói nylon chưa qua sử dụng; 02 đoạn ống hút nhựa màu xanh một đầu được cắt nhọn.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG cùng sim cắt trên sim có số 9206; 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG cùng sim cắt trên sim có số 6305.

Giao Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bình Chánh 01 xe mô tô biển số 37K7 – 6887; số khung: RMMDCHHHU41011511; số máy: VHU1P52FMH-A011511 để làm thủ tục đăng báo tìm chủ sở hữu và xử lý theo quy định pháp luật.

(các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh theo Biên bản giao, nhận vật chứng lập vào 09 giờ 00 phút ngày 11 tháng 8 năm 2023 giữa Công an huyện Bình Chánh và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bình Chánh).

Tiếp tục lưu vào hồ sơ vụ án 01 đĩa ghi âm - ghi hình (đang lưu hồ sơ vụ án)

Về án phí: Buộc mỗi bị cáo chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn là 15 (mười lăm) ngày tính kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, tính từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND H.BC;
- CA H. BC;
- Chi cục THADS H.BC;
- Sở Tư pháp, TP. HCM;
- Phòng hồ sơ, CA TP. HCM PV06;
- Trại tạm giam đang giam, giữ bị cáo;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Hoàng Sơn

